

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7- BẮC NINH**

Bản án số: 80/2025/HSST
Ngày: 29/9/2025.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7- BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tám- Giáo viên.

Bà Lê Thị Thơm- Giáo viên

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Huyền- thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7- Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Bắc Ninh tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Châm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7- Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 74/2025/TLST- HS ngày 15/9/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2025/QĐXXST- HS ngày 17/9/2025 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Vũ H, sinh ngày 08 tháng 3 năm 2008 tại tỉnh Bắc Ninh (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 02 tháng 13 ngày).

Nơi ĐKKHKT: Thôn P, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh (nay là thôn P, xã T, tỉnh Bắc Ninh).

Nghề nghiệp: học sinh; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1982 và bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1989; gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

*** Người đại diện hợp pháp cho bị cáo H:**

- Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1982 (có mặt).

- Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1989 (có mặt).

Cùng HKTT: Thôn P, xã T, tỉnh Bắc Ninh.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phan Thị Thu H3 – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B (có mặt).

* **Bị hại:** Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1960; HKTT: Thôn C, xã Y, tỉnh Bắc Ninh (bà V đã chết).

* *Đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1961 (có mặt).
2. Chị Nguyễn Thị V1, sinh năm 1985 (vắng mặt).
3. Chị Nguyễn Thị V2, sinh năm 1986 (vắng mặt).
4. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã Y, tỉnh Bắc Ninh.

* Người đại diện theo ủy quyền của ông Đ, chị V1, chị V2, anh L: Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1973 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn C, xã Y, tỉnh Bắc Ninh.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1982 (có mặt).
- Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1989 (có mặt).

Cùng HKTT: Thôn P, xã T, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Vũ H, sinh ngày 08/3/2008, HKTT: Thôn P, xã Đ, huyện Y (nay là thôn P, xã T), tỉnh Bắc Ninh, hiện đang là học sinh trường THPT N, trụ sở tại: Đường B, xã Y, tỉnh Bắc Ninh.

Khoảng 19 giờ ngày 21/5/2025, H tự ý lấy xe mô tô Honda Vision, BKS 99D1- 291.96, dung tích 110cm³ đi từ nhà đến trung tâm N1 học thêm tiếng Trung. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi tan học, do sợ đi qua khu công nghiệp sẽ có công an tuần tra nên H điều khiển xe mô tô BKS 99D1- 291.96 đi hướng gầm cầu thôn Ô qua thôn Đ, thôn Đ và qua cầu Phong Xá để về nhà. Trên đường về, do trời tối nên H bật đèn pha của xe nhưng đèn chập chờn lúc sáng lúc tối. Khi H đi đến đường T, đoạn cây xăng thuộc địa phận thôn C, xã L, huyện Y (nay là thôn C, xã Y), H nhìn thấy phía trước cách khoảng 20m có bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1960, ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1961 và cháu Nguyễn Gia B, sinh năm 2019, cùng HKTT: Thôn C, xã Y, tỉnh Bắc Ninh đang đi bộ sát mép đường bên phải cùng chiều (bà V đi phía ngoài cùng, ông Đ trong, cháu B đi giữa tính từ đường vào mép đường). Lúc này, đèn pha xe mô tô H đi tự tắt, đường tối, H không nhìn rõ phía trước nhưng vẫn tiếp tục điều khiển xe mô tô đi về hướng xã T. H đi được khoảng 5 -10m thì phát hiện bà V ở ngay phía trước đầu xe. Do khoảng cách gần, H không kịp tránh nên phần đầu xe mô tô do H điều khiển đâm vào bà V. Hậu quả: Bà V bị ngã ra đường, xe mô tô H điều khiển trượt đổ nghiêng trái. Sau đó, bà

V và H được người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh B. Đến khoảng 01 giờ ngày 22/5/2025, bà V tử vong, H điều trị đến ngày 28/5/2025 thì xuất viện về nhà.

Ngay sau khi sự việc xảy ra, Công an tỉnh B đã đo nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Vũ H, kết quả là 0,000mg/l khí thở.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, dựng lại hiện trường và khám nghiệm phương tiện liên quan.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đường tỉnh lộ 286 thuộc địa phận thôn C, xã Y, tỉnh Bắc Ninh. Mặt đường được trải nhựa phẳng, chia làm 02 chiều đường xe chạy, phân biệt bằng vạch sơn vàng nét đứt chia làm 02 làn đường xe chạy, phân biệt bằng vạch sơn trắng nét đứt, làn ngoài rộng 1,65m; làn trong rộng 3,35m. Chiều đường Y đi thành phố B rộng 5m; chiều đường thành phố B đi Y rộng 5,5m.

Lấy mép đường bên phải hướng Y đi thành phố B làm chuẩn; Cột điện số (1.2).1/TBA C làm mốc.

Tại hiện trường phát hiện:

- 01 xe mô tô BKS 99D1- 291.96 đổ nghiêng phải. Trục xe bên phải bánh trước nằm tại vị trí mép đường chuẩn. Trục sau bên phải cách mép đường chuẩn là 0,1m.

- 01 vết dầu tại vị trí bánh sau xe mô tô, kích thước (0,4 x 0,2)m. T cách mép đường chuẩn là 0,78m và cách trục sau xe mô tô là 0,6m.

- 01 vết cày xước, kích thước (14,27 x 0,4)m chiều hướng Y đi thành phố B. Điểm đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 2,23m, cách trục sau bên phải xe mô tô là 13,75m và cách mốc là 14,2m. Điểm cuối vết cày cách mép đường chuẩn là 0,3m.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, thu giữ 01 xe mô tô BKS 99D1- 291.96.

Kết quả dựng lại hiện trường:

Ghi nhận vị trí như sau:

- Vị trí (1): Vị trí H nhìn thấy bà V. Vị trí (1) cách vị trí (2) là 23,20m và cách điểm đầu vết cày xước là 23,50m.

- Vị trí (2): Vị trí bà V trước khi xảy ra tai nạn giao thông. Vị trí (2) cách mép đường chuẩn là 1,30m và cách tâm cầu vào thôn C là 11,70m.

- Vị trí (3): Vị trí xe mô tô BKS 99D1- 291.96 sau khi xảy ra tai nạn giao thông. Xe mô tô đổ nghiêng trái, đầu xe hướng thành phố B, đuôi xe hướng huyện Y. Trục trước trái xe mô tô cách mép đường chuẩn là 0,20m; Trục sau bên trái xe

mô tô cách mép đường chuẩn là 0,60m và cách mốc là 26,15m

- Vị trí (4): Vị trí bà V sau khi xảy ra tai nạn giao thông. Vị trí (4) ở phía trước xe mô tô BKS 99D1- 291.96, cách mép đường chuẩn là 0,40m, cách trục trước bên trái xe mô tô là 1,10m và cách điểm đầu vết cày xước là 16m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS 99D1- 291.96:

- Mặt trước trái chân gương chiếu hậu bên trái có vết trà xước kim loại kích thước (0,8 x 0,7)cm. Mặt trước đầu mỏm tay phanh bên trái có vết trà xước kim loại kích thước (01 x 01)cm.

- Cánh yếm bên trái và cụm đèn xi nhan phía trước bên trái bị bung bật khỏi chốt định vị, vỡ nhựa. Mặt trước ngoài cánh yếm bên trái có vết trượt kích thước (4,5 x 14)cm. Vết trượt cách mặt đất 40cm.

- Mặt ngoài ốp nhựa phía dưới để chân người điều khiển bên trái có vết trà xước, tróc sơn chiều hướng từ trước về sau, kích thước (12 x 06)cm. Cạnh ngoài bên trái tay nắm đuôi xe có vết trà xước kim loại, kích thước (2,5 x 0,5)cm. Mặt ngoài hộp lọc gió có vết trà xước nhựa kích thước (14 x 03)cm. Cạnh ngoài cần gạt chân chống giữa có vết trà xước kim loại, kích thước (2 x 0,5)cm. Cạnh ngoài ốp nhựa bên trái cụm đèn phía sau có vết trà xước nhựa kích thước (1,2 x 01)cm.

- Cánh yếm bên phải bị bung bật khỏi chốt vị trí. Chấn bụn khoang máy phía sau bánh trước bị bung bật rời khỏi xe,

- Mặt lặn bánh trước bên trái có vết trượt kích thước (1,1 x 0,3)cm, chiều hướng từ ngoài vào trong. Dấu vết từ vị trí tương ứng chữ “NYLON” đến chữ “ROTATION”. Mặt ngoài ốp nhựa phía dưới để chân bên phải người điều khiển có diện bám dính đất cát kích thước (20 x 05)cm.

- Đế để chân người ngồi sau bên phải có diện bám dính đất cát kích thước (2 x 2,5)cm. Mặt ngoài ốp cách nhiệt ống xả có diện bám dính đất cát kích thước (12 x 05)cm.

Kết quả khám nghiệm tử thi bà Nguyễn Thị V:

Khám ngoài xác định:

- Vùng đầu, mặt, cổ: Vùng đỉnh chẩm phải cách đường giữa 06cm và cách đường chân tóc gáy 15cm có vết rách da kích thước (3,5 x 0,5)cm, bờ mép nhám nhỏ, xung quanh phù nề trên diện (08 x 09)cm. Vùng trán phải sát đường giữa và sát trên cung mày bên phải có diện sưng nề, bầm tụ máu và xây sát da kích thước (09 x 07)cm.

- Vùng ngực, bụng, lưng: Vùng bụng có vết mổ đã được khâu dài 27cm, bụng chướng. Toàn bộ vùng lưng đến vùng thắt lưng có nhiều vết xây sát da trên diện (40 x 30)cm. Vùng thắt lưng bên trái đến vùng mông trái có diện bầm tụ máu kích thước (15 x 12)cm, trung tâm cách trên gót chân trái 85cm.

- Vùng tay, chân: Mặt ngoài 1/3 cánh tay phải có vết bầm tụ máu kích thước (2,5 x 3)cm. Mặt sau 1/3 giữa cẳng tay phải có vết bầm tụ máu kích thước (2x3)cm. Mặt sau 1/3 dưới cánh tay trái đến khuỷu tay có diện xây sát da, bầm tụ máu kích thước (10 x 07)cm. Vùng mặt sau ngoài hông phải có diện bầm tụ máu, xây sát da kích thước (07 x 06)cm, trung tâm diện này cách gót chân trái 76cm. Mặt sau ngoài 1/3 dưới đùi phải có diện bầm tụ máu kích thước (05 x 4,5)cm, trung tâm cách trên gót chân phải 48cm. Mặt ngoài đầu gối phải đến mặt trước ngoài 1/3 trên cẳng chân có nhiều vết xây sát da trên diện (17 x 07)cm. Mặt trong 1/3 giữa đùi trái có diện bầm tụ máu kích thước (09 x 07)cm. Mặt trước trong đầu gối trái có vết xây sát da kích thước (3,5 x 02)cm.

Giải phẫu tử thi: Giải phẫu vùng ngực, bụng thấy tụ máu các cơ vùng bụng hai bên trên diện (30 x 20)cm. Gãy cung bên xương sườn số 5,6,7,8 bên phải. Khoang lồng ngực bên phải có chứa ít máu. Bao tim còn nguyên vẹn, trong các buồng tim có ít máu đông. Khoang ổ bụng có chứa nhiều máu. Dạ dày mặt dưới gan phải kích thước (09 x 2,5)cm. Tụ máu toàn bộ mặt sau phúc mạc hai bên. Tụ máu các mạc treo ruột.

Quá trình khám nghiệm thu mẫu máu của tử thi để trưng cầu giám định.

Ngày 22/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh trưng cầu Phòng K1 Công an tỉnh B giám định nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị Vĩnh .

Tại Bản kết luận giám định số 1171/KL- KTHS ngày 02/6/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận:

“Nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị V- SN 1960, HKTT: C, L, Y, Bắc Ninh do chấn thương ngực bụng kín trên người đa chấn thương.

Cơ chế hình thành dấu vết:

- *Các vết bầm tụ máu vùng thắt lưng trái, vùng mặt sau đùi phải do vật tày gây nên.*

- *Các vết xây sát da, bầm tụ máu khác do tác động với vật tày có bề mặt thô ráp gây nên”.*

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B trưng cầu Phòng K1 Công an tỉnh B giám định nồng độ cồn, chất ma túy trong máu của bà Nguyễn Thị Vĩnh .

Tại Bản kết luận giám định số 1155/KL- KTHS ngày 30/5/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận:

“Mẫu máu ghi thu của bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1960, HKTT: Thôn C, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh gửi giám định không tìm thấy chất ma túy và không tìm thấy thành phần Ethanol (cồn).

Ngày 22/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B trưng cầu Phòng

K1 Công an tỉnh B giám định dấu vết va chạm giữa xe mô tô BKS 99D1- 291.96 với bà Nguyễn Thị V, điểm va chạm đầu tiên, cơ chế hình thành dấu vết va chạm.

Tại Bản kết luận giám định số 1300/KL- KTHS ngày 30/6/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận:

“- Dấu vết vỡ đèn báo rẽ trước bên trái, ốp nhựa và cánh yếm bên trái trên xe mô tô biển số 99D1- 291.96 (ảnh 2 trong bản ảnh giám định) có chiều hướng từ trước về sau.

- Dấu vết in tại mặt trước cánh yếm bên trái trên xe mô tô biển số 99D1- 291.96 (ảnh 4 trong bản ảnh giám định) có chiều từ trước về sau, hình thành do va chạm với vật có bề mặt dạng vải quần, vải áo tạo nên.

- Dấu vết xước tại đầu tay lái bên trái, đầu tay phanh bên trái, mặt ngoài bên trái tay nắm đuôi xe, mặt ngoài hộp lọc gió, mặt ngoài cần gạt chân chống giữa trên xe mô tô biển số 99D1- 291.96 (ảnh 5,6,7,8,9 trong bản ảnh gửi giám định) có chiều từ trước về sau, có đặc điểm giống với đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với mặt đường khi xe ô tô này đã nằm bên trái và trượt trên mặt đường”.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số: 73/CT- VKSKV7 ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Bắc Ninh đã truy tố Nguyễn Vũ H về tội: “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa hôm nay :

+ Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như bản Cáo trạng truy tố là đúng. Bị cáo nhận thức được lỗi để xảy ra tai nạn là do bị cáo không chú ý quan sát và điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép lái xe. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là phạm tội, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

+ Ông Nguyễn Văn Đ là đại diện hợp pháp của bị hại xác nhận: Trong quá trình điều tra, gia đình ông đã nhận số tiền 200.000.000 đồng là tiền của gia đình bị cáo bồi thường. Nay ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì cho gia đình ông nữa. Do bị cáo đang đi học nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để bị cáo được tiếp tục đi học.

+ Ông Nguyễn Văn Q là đại diện theo ủy quyền cho gia đình người bị hại xác nhận: Trong quá trình điều tra, bố mẹ bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng. Ông đại diện gia đình đã nhận đủ số tiền này, ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác và đề nghị Hội đồng xét xử miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

+ Anh Nguyễn Văn H1, chị Nguyễn Thị H2 là bố mẹ đẻ của bị cáo xác nhận đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng. Đến nay, anh chị không yêu cầu bị cáo trả lại anh chị số tiền này.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên toà hôm nay sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, chứng cứ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên tội danh như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự; Điều 12, Điều 119, Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên, xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ H từ 24 đến 26 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã T, tỉnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết do gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu bài bào chữa: Về tội danh đại diện Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng quy định.

Về tình tiết giảm nhẹ: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 90; Điều 91; Điều 101; điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự; Luật tư pháp người chưa thành niên xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, tiếp tục được đi học tại trường N, giáo dục tại gia đình và cộng đồng, được tiếp tục học tập rèn luyện ở môi trường giáo dục để có thể trở thành công dân có ích cho xã hội, là con ngoan của cha mẹ.

Bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị cáo đồng ý với bài bào chữa của người bào chữa, không tham gia tranh luận gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên Công an tỉnh B, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà hôm nay là có căn cứ và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám phương tiện gây tai nạn, kết luận giám định và lời khai của

người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở để xác định:

Nguyễn Vũ H, sinh ngày 08/3/2008 không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/5/2025, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 99D1- 291.96 dung tích 110cm³ đi trên đường T hướng xã Y đi xã T. Khi đi đến địa phận thôn C, xã Y, tỉnh Bắc Ninh do không chú ý quan sát nên xe mô tô do H điều khiển đã đâm vào bà Nguyễn Thị V đang đi bộ phía trước cùng chiều với H. Hậu quả: Bà V bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh B sau đó tử vong.

Hành vi của Nguyễn Vũ H đã vi phạm khoản 1, khoản 28 Điều 9 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Do vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Bắc Ninh đã truy tố bị cáo về tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp tới trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần có hình phạt nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, phạm tội lần đầu. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Bản thân bị cáo hiện là học sinh lớp 12 trường THPT N. Gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Hoàng K thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo mới 17 tuổi 02 tháng 13 ngày nên được hưởng chính sách khoan hồng khi quyết định hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại Chương XII Bộ luật Hình sự và chương VI Luật tư pháp người chưa thành niên. Xét mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết do phía gia đình bị hại không yêu cầu.

Anh Nguyễn Văn H1, chị Nguyễn Thị H2 đã bồi thường cho gia đình bị hại thay bị cáo số tiền 200.000.000đ. Anh H1, chị H2 không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền này nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đen, BKS 99D1-291.96 và 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 99D1- 291.96 mang tên Nguyễn Thị H2. Quá trình điều tra xác định là của chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1989; HKTT: Thôn P, xã T, tỉnh Bắc Ninh. Ngày 21/5/2025, chị H2 để xe ở nhà và đi làm ăn xa, H đã tự ý lấy chiếc xe của chị H2 để đi học, chị H2 không biết. Ngày 23/7/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh B đã trả lại cho chị H2 chiếc xe cùng 01 đăng ký xe mô tô là phù hợp.

[6] Đối với việc bị cáo tự ý lấy chiếc xe mô tô Honda Vision BKS 99D1-291.96 đi học, anh H1, chị H2 đều không biết do anh chị để chiếc xe này ở nhà và đi làm ăn xa nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh B không xem xét, xử lý anh H1, chị H2 về hành vi “Giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” là phù hợp quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vũ H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 90, 91, 101 Bộ luật hình sự; Điều 12, 119, 124 Luật tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt: Nguyễn Vũ H **24 (hai mươi tư)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người đại diện theo ủy quyền có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKDND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND KV7- Bắc Ninh;
- UBND xã Tam Đa, tỉnh Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thu Hiền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tám Lê Thị Thơm

Ngô Thị Thu Hiền

